TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:119/2017/DS-ST
Ngày: 26/9/2017
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Vũ Hoài Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Thanh;
2. Ông Nguyễn Anh Dũng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Minh Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy*** tham gia phiên tòa*:* Không tham gia.

Từ ngày 25 đến 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 209/2017/TLST-DS ngày 06/6/2017 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2017/QĐXX-ST ngày 25/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2017/QĐST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SGTT

Địa chỉ: A – B NKKN, Phường C, Quận D, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Huy K– Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1980 – Giám đốc Ngân hàng TMCP SGTT chi nhánh TG.

Đại diện theo ủy quyền lại là ông Nguyễn Văn N1 (có mặt) – Trưởng phòng giao dịch CL – Chi nhánh TG, theo văn bản ủy quyền ngày 25/7/2017.

2. Bị đơn: Anh Võ Thiện N, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã LT, huyện CL, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện đề ngày 03/4/2017, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP SGTT và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Nguyễn Văn N1trình bày: Vào ngày 24/4/2013, anh Võ Thiện N có ký kết hợp đồng tín dụng số LD1311400426 với Ngân hàng TMCP SGTT – Chi nhánh TG để vay số tiền là 30.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất là 0,85% và phương thức trả nợ theo phương thức trả dần hàng tháng bao gồm vốn gốc và lãi. Đến ngày 25/4/2013, Ngân hàng đã giải ngân cho anh N và anh N đã ký nhận tiền xong.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng vay, anh N đã trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 12.505.000 đồng và 3.825.000 đồng tiền lãi. Nên tính đến ngày 04/8/2017, anh Ncòn nợ Ngân hàng số tiền là 30.317.195 đồng, bao gồm: Tiền nợ gốc là 17.505.000 đồng, tiền lãi là 5.355.000 đồng và tiền lãi phạt là 7.457.195 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu anh N phải trả nợ cho Ngân hàng nhưng anh N không thực hiện.

Do đó, nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh N phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ là 30.317.195 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Phần trình bày ý kiến của bị đơn là anh Võ Thiện N: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử sơ thẩm Tòa án không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào của anh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng TMCP SGTT có đơn khởi kiện đối với anh N. Anh N có địa chỉ tại địa bàn huyện Cai Lậy nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng TMCP SGTT khởi kiện anh N để tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Căn cứ vào Điều 471 Bộ Luật dân sự năm 2005, đây là quan hệ pháp luật tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

[3]. Về yêu cầu đương sự: Tại phiên tòa hôm nay, phía đại diện Ngân hàng là anh N1vẫn giữ yêu cầu buộc anh N phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 30.317.195 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, Hội đồng xét xử nhận định: Giao dịch giữa Ngân hàng và anh N là có thật, được thể hiện trong hợp đồng mà hai bên đã ký kết.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh N đã thực lãnh số tiền vay là 30.000.000 đồng và anh đã thanh toán cho Ngân hàng theo thỏa thuận nhưng kể từ ngày 28/8/2014, thì ngưng không thực hiện đúng theo thỏa thuận giữa các bên.

Hội đồng xét xử nhận thấy, việc vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng là do hoàn toàn của anh N nên anh N phải có nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ còn lại bao gồm mức lãi phạt cho Ngân hàng.

Tính đến ngày 28/8/2014, anh N đã trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 12.495.000đồng và tiền lãi là 3.825.000đồng. Do đó, anh Ncòn phải thanh toán số tiền nợ gốc còn lại là 17.505.000đồng và 5.355.000đồng tiền lãi theo hợp đồng tín dụng.

Ngoài ra, do từ ngày 28/8/2014 anh N chưa trả lãi theo thỏa thuận, nên Anh còn phải trả khoản tiền lãi phạt là 7.457.195 đồng tính đến ngày đáo hạn hợp đồng là ngày 24/4/2016.

Đối với anh N, Anh không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và vắng mặt suốt giai đoạn xét xử sơ thẩm nên coi như Anh đã từ bỏ quyền chứng minh của mình và mặc nhiên thừa nhận số tiền nợ nói trên. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét yêu cầu của Ngân hàng.

Do đó, đã có đủ cơ sở buộc anh N phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP TT với số tiền nợ tổng cộng gốc, lãi và lãi phạt là 30.317.195 đồng.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Anh N phải chịu án phí DSST.

[5]. Về quyền kháng cáo của đượng sự: Có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 264; Điều 266; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự 2005;
- Áp dụng Luật tổ chức tín dụng năm 2010;
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT.

Buộc anh Võ Thiện N phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền là 30.317.195 đồng (Ba mươi triệu ba trăm mười bảy ngàn một trăm chín mươi lăm đồng), trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 27/9/2017, anh N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc.

- Về án phí DSST: Buộc anh Võ Thiện N phải chịu 1.515.859 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP SGTT được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 728.000 đồng theo biên lai thu tiền số 14496 ngày 06/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

- Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh N1 có quyền kháng cáo bản án này, anh N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND H. Cai Lậy;
- Chi cục THADS H. Cai Lậy;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

Ngô Vũ Hoài Phương